

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29-9-2020

“V/v: Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch

Bà Trần Thị Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 tháng 9 năm 2020 và 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 480/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2020 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 106/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1976

Bị đơn: Ông Trần Phước L, sinh năm 1970

Cùng trú tại: số nhà 155, tổ X, ấp Y, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(bà Ph và ông L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph trình bày:

Bà và ông Trần Phước L kết hôn với nhau vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Trong cuộc sống vợ chồng giữa bà và ông L có phát sinh nhiều mâu thuẫn, địa phương có biết và hòa giải nhưng không được. Ông L nhiều lần cầm dao đe dọa bà làm bà khủng hoảng về tinh thần. Hiện nay bà vẫn sống chung nhà với ông L, lo lắng cho các con nhưng đến tối bà lại về nhà ba mẹ ruột ở gần đó sinh sống vì sợ ông L có hành vi không đúng mực ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng. Nay

bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông L.

Về con chung: Bà và ông L có ba con chung là Trần Thị Mỹ Duyên, sinh năm 1999; Trần Văn Anh, sinh năm 2000; Trần Phước Tình, sinh năm 1997. Do con chung đã trưởng thành nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tố tụng tại Tòa án bị đơn ông Trần Phước L trình bày:

Về việc kết hôn ông thống nhất với trình bày của bà Ph. Ông và bà Ph đúng là có phát sinh mâu thuẫn cãi nhau trong cuộc sống vợ chồng, nhưng được mọi người can ngăn. Ông và bà Ph đã từng được địa phương hòa giải mâu thuẫn vợ chồng. Nay bà Ph yêu cầu ly hôn thì ông không đồng ý vì mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng phải ly hôn, ông mong muốn hòa giải đoàn tụ với bà Ph. Tại phiên tòa, ông L trình bày nếu bà Ph kiên quyết ly hôn thì ông đồng ý ly hôn với bà Ph.

Con chung: Ông và bà Ph có ba con chung là Trần Thị Mỹ Duyên, sinh năm 1999; Trần Văn Anh, sinh năm 2000; Trần Phước Tình, sinh năm 1997. Do con chung đã trưởng thành nên ông không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định tư cách đương sự và việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận các văn bản tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định. Quyền lợi và nghĩa vụ tố tụng của các đương sự được bảo đảm.

Về nội dung vụ án:

Bà Ph và ông L có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Quá trình giải quyết vụ án, ông L thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn như bà Ph trình bày. Nay bà Ph xin ly hôn thì ông L đồng ý. Như vậy chứng tỏ mâu thuẫn giữa bà Ph và ông L đã trầm trọng, không thể kéo dài. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ph, bà Ph được ly hôn với ông L. Về con chung: Đã thành niên và có khả năng lao động nên không xem xét, giải quyết. Về tài sản chung: Bà Ph và ông L không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung: Bà Ph và ông L khai không có. Về án phí: Bà Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Xét về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Trần Phước L hiện đang cư trú tại xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Trần Phước L có mặt tại phiên tòa vào ngày 21/9/2020. Tuy nhiên sau khi tạm ngừng phiên tòa, ông L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt khi phiên tòa được mở lại vào ngày 29/9/2020. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Ph, ông L theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Xét về yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ph và ông Trần Phước L kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Theo bản chính giấy kết hôn bà Ph và ông L cung cấp cho Tòa án chưa thể hiện rõ ngày đăng ký kết hôn và nơi đăng ký kết hôn. Hội đồng xét xử quyết định tạm ngừng phiên tòa để xác minh thu thập chứng cứ. Kết quả xác minh bà Ph và ông L có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai vào ngày 03/8/2005. Do đó quan hệ hôn nhân giữa ông L và bà Ph được công nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Nay bà Ph khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông L, Tòa án thụ lý giải quyết ngày 24/6/2020 nên áp dụng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

Bà Ph trình bày trong cuộc sống vợ chồng giữa bà và ông L phát sinh nhiều mâu thuẫn, ông L thường xuyên đe dọa bà làm bà khủng hoảng về tinh thần. Ông L cũng xác định cuộc sống vợ chồng giữa ông và bà Ph có phát sinh mâu thuẫn. Tại phiên tòa, ông L đồng ý ly hôn vì không thể hàn gắn đoàn tụ với bà Ph. Do đó đã có đủ cơ sở khẳng định quan hệ hôn nhân giữa bà Ph và ông L đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ph, bà Ph được ly hôn với ông L.

[2.2] Về con chung: Bà Ph và ông L có ba con chung là Trần Phước Tình, sinh năm 1997; Trần Thị Mỹ Duyên, sinh năm 1999; Trần Văn Anh, sinh năm 2000. Xét thấy các con chung đã thành niên và có khả năng lao động, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ph và ông L trình bày tài sản chung tự thỏa thuận; nợ chung bà Ph và ông L trình bày không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Bà Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định pháp luật.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, 147, 220, Điều 228, 259, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ph.

1. Bà Nguyễn Thị Ph được ly hôn với ông Trần Phước L.

2. Về tài sản chung: Bà Ph và ông L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về nợ chung: Bà Ph và ông L khai không có nợ chung.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ph phải chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007434 ngày 23/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Bà Ph đã nộp xong án phí.

5. Báo cho bà Ph, ông L biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (số 77 ngày 03/8/2005);
- VKSND H.Trảng Bom;
- CC.THADS H.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Phát

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA